

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 27/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Hữu Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Năm

2. Bà Hà Thị Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Hà Văn N**, sinh năm 1988; Tại xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản NA, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn C, sinh năm 1961; con bà Lò Thị O, sinh năm 1965; Bị cáo chưa vợ; gia đình bị cáo có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26 tháng 6 năm 2021, Hà Văn N trú tại bản NÁ, xã TT, huyện Quan Sơn đi đến khu vực biên giới Việt – Lào thuộc xã TT để quăng chài bắt cá. Tại đây Hà Văn N gặp một người đàn ông người Lào, Hà Văn N mua của người đàn ông này 20 (Hai mươi) viên ma túy tổng hợp với giá tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn

đồng); Sau khi mua được ma túy Hà Văn N bỏ số ma túy mua được vào trong túi quần của mình, mục đích để sử dụng dần.

Đến khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2021, Hà Văn N đi xe mô tô BKS: 36H – 05569 (xe máy mang tên Hà Văn N) từ nhà lên trung tâm xã TT để chơi, khi đi Hà Văn N mang theo 16 (Mười sáu) viên ma túy được đựng trong một túi ni lon màu hồng đến khu vực bản NẤ, xã TT, N gặp lực lượng Công an xã TT đang làm nhiệm vụ tuần tra, thấy lực lượng Công an, do lo sợ nên N đã bỏ xe máy lại rồi chạy trốn. Trên đường chạy trốn Hà Văn N đã ném túi ma túy mang theo xuống đất và đánh rơi một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen màn hình đã bị vỡ, Công an xã TT đã thu giữ số ma túy cùng chiếc xe mô tô và 01 điện thoại sau đó báo cáo vụ việc lên Công an huyện Quan Sơn. Sau một thời gian bỏ trốn, đến ngày 05/7/2021, bị cáo Hà Văn N đến đầu thú tại Ủy ban nhân dân xã TT, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn tiếp nhận và tiến hành điều tra vụ án.

Trên cơ sở của bản kết luận giám định kỹ thuật hình sự số: 2191/PC09 (07/7/2021) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa khẳng định 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng in chữ “WY” có tổng khối lượng 1,422g (Một phẩy bốn hai hai gam) loại: Methamphetamine; 01 (Một) viên nén màu xanh in chữ “A” có tổng khối lượng 0,097g (Không phẩy không chín bảy gam) loại: Methamphetamine. Tổng cộng số ma túy bị cáo tàng trữ là 16 (Mười sáu) viên nén, tổng khối lượng 1,519 gam (Một phẩy năm một chín gam) ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSQS ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, về điều luật áp dụng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù có thời hạn; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án gồm 1,283g (Một phẩy hai tám ba gam) loại: Methamphetamine sau giám định kỹ thuật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Hà Văn N 01 điện thoại OPPO màu đen màn hình đã vỡ kèm theo số thuê bao 0392126468; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn N.

Tài sản đồ vật gồm: 01 xe máy mô tô BKS:36H – 05569 (xe máy mang tên Hà Văn N); Quá trình điều tra làm rõ vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Quan Sơn đã trả cho Hà Văn N là em trai ruột của Hà Văn N được Hà Văn N ủy quyền; theo quyết định xử lý vật chứng số: 07/QĐ-XLVC ngày 02 tháng 9 năm 2021 của cơ quan điều tra Công an huyện Quan Sơn, nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật buộc bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định hiện hành.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N khai nhận hành vi phạm tội, việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật của Nhà nước, bị cáo không ý kiến gì khác, không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo Hà Văn N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự tố tụng vụ án: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo: Cụ thể, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; vào ngày 26 tháng 6 năm 2021, Hà Văn N đi quảng chài bắt cá, khi đi đến khu vực biên giới thuộc địa phận xã TT, tại đây Hà Văn N đã mua ma túy của một đàn ông người Lào với số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) tại thời điểm bị phát hiện cơ quan Công an đã thu giữ gồm 16(Mười sáu) viên nén ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 1,519g (Một phẩy năm một chín gam) loại: Methamphetamine; mục đích là bị cáo mua ma túy để sử dụng; Hà Văn N khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ và bản kết luận giám định kỹ thuật hình sự số: 2191/PC09 ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 15(Mười lăm)

viên nén màu hồng in chữ “WY” có tổng khối lượng 1,422g (Một phẩy bốn hai hai gam) loại: Methamphetamine; 01(Một) viên nén màu xanh in chữ “A” có tổng khối lượng 0,097g (Không phẩy không chín bảy gam) loại: Methamphetamine..

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ và lời khai trình của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hà Văn N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo bằng bản cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Hà Văn N tàng trữ 1,519g (Một phẩy năm một chín gam) loại: Methamphetamine; bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù có thời hạn từ 1 năm đến 5 năm, là nghiêm khắc của pháp luật Nhà nước nhằm trừng phạt người phạm tội nói chung và đặc biệt tội phạm về ma túy đã và đang làm ảnh hưởng sâu đến mọi mặt đời sống xã hội, tội phạm ma túy reo rắc theo nhiều tệ nạn xã hội và làm phát sinh tội phạm nghiêm trọng khác gây hoang mang, lo lắng trong địa bàn dân cư, đe dọa đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị lực lượng chức năng phát hiện hành vi phạm tội 22 giờ ngày 01/7/2021 bị cáo bỏ trốn đến ngày 05/7/2021 bị cáo ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn N được ăn học hết lớp 09/12, sau đó ở nhà làm nghề lao động tự do. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, tàng trữ, sử dụng; song bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội Do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc và lên một mức án phù với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn N cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị, công việc, thu nhập không ổn định; bị cáo cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Vật chứng vụ án được niêm phong tổng khối lượng là 1,283g loại: Methamphetamine là các mẫu vật còn lại sau giám định. Vật chứng vụ án là ma túy nhà nước cấm lưu hành; Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Tài sản đồ vật thu giữ của bị cáo gồm: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn N và 01 điện thoại OPPO màu đen màn hình đã vỡ kèm theo số thuê bao 0392126468; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn N; Tài sản đồ vật xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hà Văn N là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

01(Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE biển kiểm soát số: 36H7 – 05569; Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số: 07/QĐ-XLVC ngày 02 tháng 9 năm 2021. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự kiện pháp lý này đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Hà Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 7 năm 2021; Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Văn N 45(Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Hà Văn N.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án gồm toàn bộ bao gói niêm phong của phong bì ký hiệu M1 và 13 (một ba) viên nén màu hồng in chữ “WY” có tổng khối lượng 1,231g (Một phẩy hai ba một gam); 0,052g (Không phẩy không năm hai gam) chất bột màu xanh là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành,

được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên: Lê Minh Tiến, Nguyễn Hữu Tiến và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn N 01(Một) Thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn N 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO, tình trạng: màn hình bị vỡ, số IMEL1: 865222043898612; Số IMEL2: 865222043898604kèm theo số thuê bao: 0392126468; tình trạng đã qua sử dụng.

Vật chứng vụ án đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 08 năm 2021.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn đã trả cho Hà Văn N là em trai ruột được Hà Văn N ủy quyền 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE số máy JA 36E0191097, số khung 3611EY 113399 biển kiểm soát số: 36H7 – 05569 theo quyết định xử lý vật chứng số: 07/QĐ-XLVC ngày 02 tháng 9 năm 2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo; Tuyên bố bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan QLTGTG, Công an huyện Quan Sơn
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Hữu Văn